

Xin bà cho biết một số nét về tình hình thu thuế nói chung và những biện pháp chống thất thu thuế trong những ngành nghề và các lĩnh vực trọng điểm ở các tỉnh phía Nam.

Trước tiên tôi xin cảm ơn Tạp chí phát triển Kinh tế đã chú ý đến ngành thuế và dành thời gian làm việc với chúng tôi.

Như chúng ta đã biết, những năm gần đây thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách, đặc biệt ở các tỉnh phía Nam số thu thuế chiếm 62% tổng số thu cả nước, vì vậy Tổng cục thuế rất lưu ý theo dõi, chỉ đạo các cục thuế phía Nam triển khai và thi hành đúng các luật thuế.

Sáu tháng đầu năm đã thu đạt 42% kế hoạch năm 1994, bằng 125% cùng kỳ năm 1993. So với tiến độ cả nước, toàn khu vực phía Nam đạt mức bình quân chung, một số tỉnh thu thuế đạt tỷ lệ cao như Tiền Giang 58% so kế hoạch pháp lệnh, Bến Tre 52%, Vĩnh Long 54%, Đồng Tháp 66%, Kiên Giang 53%, An Giang 51%. Riêng Thành Phố Hồ Chí Minh có số thu lớn nhất cả nước đạt 42% kế hoạch. Một số khoản thu khác như thuế sử dụng đất nông nghiệp đạt 74%, phí và lệ phí đạt 66%, xổ số kiến thiết đạt cao. Một số địa phương thu đạt kế hoạch cao so cùng kỳ như Tiền Giang 189%, Kiên Giang 148%, Vĩnh Long 120%, Trà Vinh

176%, Đồng Tháp 110%, TP.HCM 145%. Một số tỉnh như Đồng Tháp, An Giang đã hoàn thành kế hoạch thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 1994. Tuy nhiên vẫn còn một số tỉnh thu đạt kế

**Tình hình
thất thu thuế
hiện nay còn rất
lớn, đòi hỏi
ngành thuế phải
có giải pháp
toàn diện cho
vấn đề này trong
thời gian tới, đó
là nội dung bài
trả lời phỏng vấn
của PTS.**

**Nguyễn Kim
Tuyển với phóng
viên Tạp chí
Phát triển Kinh
tế như dưới đây:**

hoạch thấp như Đồng Nai 29,7% kế hoạch, Sông Bé 39,1%, Vũng Tàu 39,7%, Lâm Đồng 37,3%. Một số các nguồn thu lớn còn gặp khó khăn như thu cấp quyền sử dụng đất, thu từ xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài...

Ngoài ra, ở một số địa phương chưa thu đúng, thu đủ và thu kịp thời đối với các xí nghiệp quốc doanh địa phương (cho chậm nộp giải quyết khó khăn về vốn hoạt động)

Hiện nay, vấn đề chống thất thu thuế vẫn được ngành chúng tôi xem trọng. Ở các địa phương đều có tổ đội chống thất thu, khi kiểm tra các xí nghiệp quốc doanh, và xí nghiệp tư nhân gần như xí nghiệp nào cũng có số thuế tồn đọng, chậm nộp.

**Vấn đề thu thuế ở các đơn vị
liên doanh đang là mối quan tâm
hàng đầu của dư luận hiện nay. Ý
kiến của Bà về vấn đề này như thế
nào? Trên khu vực biên giới ở một
số tỉnh phía Nam, vấn đề chống
thất thu thuế có khả quan không?**

Hiện nay chúng tôi đang triển khai thu thuế các xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo luật định. Đối với các tỉnh, thành có nhiều đơn vị đầu tư nước ngoài, cục thuế có phòng theo dõi quản lý thu riêng. Các đơn vị có số thu lớn nhất là TP.HCM và Bà Rịa - Vũng Tàu, số thu 6 tháng đầu năm của TP.HCM đạt 35% và Bà Rịa - Vũng Tàu đạt 40% so với kế hoạch năm 1994.

VẤN ĐỀ THUẾ Ở CÁC TỈNH PHÍA NAM

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHO THỜI GIẠN TỚI



PTS. NGUYỄN KIM TUYỂN
Phó tổng cục trưởng Tổng cục thuế

ng nghiệp liên doanh còn nợ tiền thuê đất. Thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài khó quản lý, khó thu được. Hiện nay Tổng cục thuế đang cùng các cục thuế địa phương bàn kế hoạch đẩy mạnh tiến độ thu ở lĩnh vực này.

Việc buôn bán hàng lậu trên các tuyến biên giới vẫn diễn ra hàng ngày, có một số mặt hàng cấm như thuốc lá vẫn tràn sang nước ta, do vậy việc chống buôn lậu là nhiệm vụ nặng nề và phải làm thường xuyên không những của ngành thuế mà phải kết hợp các ngành, các cấp có trách nhiệm như công an, quản lý thị trường, bộ đội biên phòng, hải quan... để thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, trốn thuế, lậu thuế.

Hiện nay toàn bộ số thu ở khu vực biên giới do hải quan đảm nhiệm, ngành thuế chỉ thu nội địa, xử lý hàng hóa trốn lậu thuế đã vào nội địa nhưng vấn đề thu thuế ở biên giới còn nhiều khó khăn, chưa có thể nói là thu đầy đủ, nên hiện tượng hàng lậu, hàng trốn thuế vào nội địa vẫn còn nhiều, vì vậy ngành thuế cần phải có các biện pháp tích cực hơn nữa để chống thất thu đối với lĩnh vực này.

Việc hoàn thiện và sửa đổi các luật thuế trong thời gian tới theo hướng nào?

Các luật thuế và pháp lệnh thuế của nước ta đã được thực hiện gần 4 năm, đã đem lại một số kết quả tốt: động viên GDP vào ngân sách ngày càng tăng, đảm bảo thu công bằng, hợp lý đối với các thành phần kinh tế trong xã hội, động viên được các nguồn thu vào ngân sách, nâng cao tỷ trọng thu thuế trong tổng số thu ngân sách.

Tuy nhiên các luật thuế của ta còn nhiều phức tạp, và còn nhiều vấn đề chưa hợp lý, cần phải hoàn thiện để phù hợp với yêu cầu đổi mới của đất nước: đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, xã hội, thực hiện cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, chính sách kinh tế mở cửa.

Vì vậy việc hoàn thiện hệ thống thuế là cần thiết, nhằm khuyến khích thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa, mở rộng lưu thông, đẩy mạnh xuất nhập khẩu, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh giữa các thành phần kinh tế.

Việc hoàn thiện hệ thống thuế nhằm phù hợp với điều kiện kinh tế trong nước và còn phải phù hợp với các nước trong khu vực và thông lệ quốc tế, là việc làm thường xuyên trong nhiều năm, hướng chung là phải làm sao bao quát được hết các nguồn thu và đơn giản, dễ thực hiện. Hướng hoàn thiện và sửa đổi các luật thuế theo các sắc thuế như sau:

1. Về thuế doanh thu: sẽ áp dụng thuế trị giá gia tăng thay cho thuế doanh thu hiện hành vì thuế doanh thu hiện nay có nhiều thuế suất, nhiều mặt hàng trùng lặp.

2. Về thuế tiêu thụ đặc biệt hiện nay mới áp dụng có 4 mặt hàng là: thuốc hút, rượu, bia các loại, pháo.

Hướng tới áp dụng đối với hàng sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu không thiết yếu, độc hại có tích lũy cao như: thuốc lá, rượu, bia, pháo, ô tô, xăng dầu, hàng điện tử, điện lạnh...

3. Đối với thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu: nói chung là đơn giản hóa cơ cấu thuế suất nhằm khuyến khích hàng xuất khẩu, khuyến khích nhập máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất trong nước và hạn chế nhập khẩu các mặt hàng xa xỉ phẩm, cụ thể:

- Đối với hàng xuất khẩu chỉ thu từ dầu thô, sắt thép vụn, khoáng sản, tinh dầu chế biến; những mặt hàng còn lại không thu thuế để khuyến khích xuất khẩu.

- Đối với hàng nhập khẩu: hiện nay chúng ta chỉ thu một loại là thuế nhập khẩu. Hướng tới sẽ có thêm thuế trị giá gia tăng, và thuế tiêu thụ đặc biệt.

Như vậy đối với hàng xuất khẩu chủ yếu chỉ thu thuế XK cho 1 số ít mặt hàng và thuế trị giá gia tăng với thuế suất bằng 0%, còn đối với hàng nhập khẩu thông thường thì chịu 2 loại thuế: thuế trị giá gia tăng với thuế suất 5%, 10% và 15% (tùy theo mặt hàng). Đối với hàng nhập khẩu có tích lũy lớn và cần hạn chế tiêu dùng sẽ chịu 3 loại thuế: thuế nhập khẩu; thuế trị giá gia tăng (thuế suất 5%, 10%, 15%); thuế tiêu thụ đặc biệt (từ 20-120%).

4. Về thuế thu nhập công ty: sẽ áp dụng cho tất cả các loại công ty thuộc mọi thành phần kinh tế.

5. Về thuế thu nhập dân cư: hướng tới sẽ mở rộng loại thuế này đưa dần loại thuế này thành một loại thuế quan trọng.

Ngoài ra, nhà nước cần có pháp lệnh quy định thẩm quyền của trung ương và địa phương (tỉnh, phường, xã) trong việc thu các loại phí và lệ phí. Một số loại thuế khác như thuế tài nguyên, thuế nhà đất cũng cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với nền kinh tế đang chuyển đổi ở nước ta.

Nói chung, việc hoàn thiện các luật thuế, pháp lệnh thuế sẽ được tiến hành dần và trong thời gian dài, sao cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế của đất nước.

Xin chân thành cảm ơn Bà đã dành cho Tạp chí Phát triển Kinh tế cuộc phỏng vấn này ♣

**NGUYỄN TRUNG DUNG và
LÊ VĂN CHẤN thực hiện**

**Chỉ với 899 USD bạn sẽ có
một AT 486 50MHz (USA)**

(Phần mềm miễn phí + ATV 2.80D)

Mời đến:

AZ-SYSTEM 149A NGUYỄN THỊ MINH KHAI

Q.1, TP. HCM

DIỆN THOẠI : 355995

Đ BSCL nằm ở phần cuối của lãnh thổ nước ta, gần với vùng phát triển kinh tế năng động Đông Nam Á, là cửa ngõ, đầu mối để nông nghiệp thâm nhập vào các vùng khác trong nước. ĐBSCL còn là bộ phận hợp thành của khu vực sông Mê Kông có quan hệ về môi trường kinh tế-xã hội, nhất là đối với nông nghiệp với nhiều vùng và quốc gia khác, do đó nó vừa thụ hưởng và vừa gánh chịu các hậu quả do hoạt động kinh tế-xã hội ở đó đem lại.

Từ lâu rồi, ĐBSCL đã được thừa nhận là vựa lúa lớn nhất ở nước ta, và trong những năm gần đây nhất là từ ngày thực hiện đường lối đổi mới đến nay ĐBSCL đã phát triển thành vùng nông nghiệp lớn nhất nước, và chắc chắn trong tương lai không xa nó sẽ trở thành vùng kinh tế nông - công nghiệp quan trọng của đất nước, là vùng kinh tế năng động, có sức tỏa rộng, kéo theo sự phát triển của các vùng khác.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, ĐBSCL đã và đang gặp những cản ngại, những thách thức lớn cần phải vượt qua. Đó là cơ sở hạ tầng thấp kém so với các vùng khác trong nước và bất cập so yêu cầu phát triển. Đất ít và đông dân, từ đó những vấn đề xã hội phát sinh cũng là trở ngại chính trên đường phát triển ở đây. Cơ cấu kinh tế mấy năm gần đây có chuyển dịch, đa dạng hóa và hướng về xuất khẩu nhưng còn thuần nông và độc canh cây lúa. Môi trường sinh thái ở đây tuy chưa ô nhiễm nặng như ở các nước khác, tuy nhiên cũng có hiện tượng ô nhiễm về môi trường nước đòi hỏi cần phải quan tâm đầu tư và xử lý đúng mức. Thị trường ở đây đã mở rộng cùng với đà mở cửa về kinh tế của đất nước, từ đó vấn đề phân phối thu nhập giữa các tầng lớp dân cư đã diễn ra tốt hơn; sự giao lưu về kinh tế-văn hóa giữa các vùng trong nước và các nước trong khu vực được mở rộng hơn, nhưng thị trường cung ứng đầu vào cũng có vấn đề cần phải giải quyết. Song việc tiêu thụ sản phẩm đa dạng do nơi này sản xuất ra đang là vấn đề khó khăn bức xúc nhất mà nguyên nhân chính là do nhà nước tạo và giữ thị trường chưa tốt cũng như thiếu những nỗ lực có hiệu quả về nghiên cứu và dịch vụ marketing của người sản xuất và những tổ chức hợp tác của người sản xuất ở ĐBSCL. Kinh tế nông hộ mấy năm qua đã có những thành đạt nhưng cũng cần hơn nữa đầu tư của nhà nước và liên kết của cộng đồng mà bản chất của sự hợp tác đó không phải là hợp tác xã và tập đoàn sản xuất với chức năng kiểu cũ mà phải thay đổi về bản chất, đó là làm chức năng cung ứng dịch vụ và tiêu thụ hàng sản phẩm, có thể là sản xuất kinh doanh nhưng không tranh chấp với kinh doanh nông hộ, vận hành theo cơ chế mới trên quan hệ thị trường vì lợi ích của nông hộ. Những hợp tác xã, tập đoàn cũ chuyển sang chức năng và